

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 325/2025/DS-PT

Ngày: 15 - 7 - 2025

V/v tranh chấp đòi lại tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Nam.

Các thẩm phán:

1. Bà Dương Thúy Hằng;

2. Ông Trần Thanh Tòng.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Mỹ Hương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Bé Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2025, tại cơ sở 2 Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 176/2025/TLPT-DS ngày 10 tháng 6 năm 2025 về việc “Tranh chấp đòi lại tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 59/2025/DS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2025, của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 254/2025/QĐ-PT, ngày 12 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Đoàn Thị Đ, sinh năm 1981;

anh Phan Văn T, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: Tổ A, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: chị Lê Thị Kiều D, sinh năm 1981; địa chỉ: Ấp N, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh (nay là số A, tổ A, ấp N, phường N, tỉnh Tây Ninh) (theo Hợp đồng ủy quyền ngày 03/4/2025), có mặt.

- Bị đơn: anh Ngô Thanh P, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ A, khu phố D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: bà Lê Thị Mỹ D1, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ A, khu phố D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của của anh P, bà D1: anh Vương Sơn H, sinh năm

1984; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là 3/64, tổ A, ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh) (Theo Giấy ủy quyền ngày 22/01/2025), có mặt.

Người kháng cáo: anh Phan Văn T, chị Đoàn Thị Đ, là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 26/11/2024, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đoàn Thị Đ, anh Phan Văn T và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Lê Thị Kiều D trình bày:

Vợ chồng chị Đoàn Thị Đ và anh Phan Văn T có mối quan hệ quen biết do ở gần nhà bà Lê Thị Mỹ D1.

Ngày 05/8/2020, vợ chồng chị có vay của bà D1 số tiền 300.000.000 đồng để đáo hạn ngân hàng. Sau đó vợ chồng chị làm thủ tục vay Ngân hàng TMCP N được số tiền 500.000.000 đồng, khi vay được số tiền này vợ chồng chị chuyển vào tài khoản số 66110002222844 của anh Ngô Thanh P là con ruột của bà D1 số tiền 500.000.000 đồng theo Lệnh chuyển có ngày 09/9/2020. Bà D1 rút tiền mặt đưa vợ chồng chị 197.000.000 đồng, còn lại 303.000.000 đồng trong tài khoản của anh P để vợ chồng chị trả nợ cho bà D1. Trong đó, trả số tiền vay gốc 300.000.000 đồng và 3.000.000 đồng tiền lãi.

Năm 2021, bà D1 khởi kiện vợ chồng anh chị đến Tòa án yêu cầu anh chị phải trả cho bà D1 tổng cộng 500.980.988 đồng, trong đó có số tiền 300.000.000 đồng vay ngày 05/8/2020. Khi bà D1 khởi kiện anh chị vụ án này thì anh chị không nhớ rõ đã trả số tiền 300.000.000 đồng đã trả vào thời gian nào, trả ở đâu và giấy tờ liên quan đến việc chuyển khoản số tiền 300.000.000 đồng anh chị tìm không thấy. Đến khoảng thời gian gần đây anh chị mới tìm thấy giấy tờ liên quan đến việc chuyển khoản trả tiền cho bà D1 qua tài khoản của anh Ngô Thanh P số tiền 500.000.000 đồng.

Về nội dung chuyển khoản ghi “Giải ngân KU 01 GNN 0668 2020 720 CV 720STLDVND2001133 Đoàn Thị Đang thanh toán tiền thuê vườn mãng cầu phân bón” do tại hợp đồng tín dụng từng lần ngày 09/9/2020 giữa vợ chồng chị với Ngân hàng TMCP N – Chi nhánh T1 mục đích vay “Bổ sung vốn nông nghiệp trồng mãng cầu” nên khi vợ chồng chị chuyển khoản trả tiền vay cho bà D1 ngân hàng nói phải ghi thanh toán tiền thuê vườn mãng cầu, phân bón mới giải ngân được. Lúc đó, anh chị tin tưởng bà D1 nên đồng ý ghi nội dung chuyển khoản như vậy; anh chị không lấy bản chính giấy nhận nợ lại và cũng không viết biên nhận số tiền trên với bà D1. Thực tế chị không có thuê vườn mãng cầu, trả tiền phân bón cho anh P hay bà D1 gì cả.

Nay vợ chồng chị yêu cầu anh P trả lại số tiền đã chuyển khoản 303.000.000 đồng để anh chị trả cho bà D1.

- *Người đại diện hợp pháp của bị đơn anh Vương Sơn H trình bày:*

Chị Đ và anh T vay tiền nhiều lần của bà D1 từ khoảng năm 2019 – năm 2020 để đáo hạn ngân hàng và làm vốn làm ăn. Việc chuyển khoản số tiền 500.000.000 đồng ngày 09/9/2020 qua tài khoản của anh P là con của bà D1 là trả những khoản vay khác trước đó, hai bên đã tất toán xong nên không còn những giấy tờ này không liên quan đến khoản vay bị kiện vào năm 2021 đã có bản án của Tòa án cấp sơ thẩm và cấp phúc thẩm xét xử.

Việc nội dung chuyển khoản số tiền 500.000.000 đồng ghi thanh toán tiền thuê vườn mãng cầu, phân bón là do giữa Ngân hàng và anh T, chị Đ thỏa thuận như thế nào anh P không biết, không có việc thuê vườn mãng cầu giữa chị Đ, anh T và bà D1, anh P.

Anh P không đồng ý đối với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, việc chuyển khoản số tiền 500.000.000 đồng này để trả cho các khoản vay trước đó giữa bà D1 và anh T, chị Đ các bên đã tất toán xong, không liên quan đến khoản vay 300.000.000 đồng ngày 05/8/2020.

- Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Mỹ D1 - anh Vương Sơn H trình bày:

Bà D1 không đồng ý đối với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, việc chuyển khoản số tiền 500.000.000 đồng này để trả cho các khoản vay trước đó giữa bà D1 và anh T, chị Đ các bên đã tất toán xong không liên quan đến khoản vay bị kiện vào năm 2021 đã có bản án của Tòa án cấp sơ thẩm và cấp phúc thẩm xét xử.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 59/2025/DS-ST, ngày 29 tháng 4 năm 2025, của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, đã quyết định:

Căn cứ vào Điều 166 của Bộ luật Dân sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thị Đ và anh Phan Văn T đối với anh Ngô Thanh P về việc tranh chấp đòi lại tài sản.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 07 - 5 - 2025, anh Phan Văn T và chị Đoàn Thị Đ kháng cáo Bản án số 59/2025/DS-ST, ngày 29 tháng 4 năm 2025, của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đề nghị cấp phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh T chị Đ buộc anh Ngô Thanh P trả cho anh T, chị Đ số tiền 303.000.000 (ba trăm lẻ ba triệu) đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo uỷ quyền của anh T, chị Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; người đại diện theo uỷ quyền của anh P không đồng ý với yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo của anh T, chị Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Tòa án thụ lý vụ án và quyết định đưa vụ án ra xét xử bảo đảm đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự; các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh T, chị Đ giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: sau khi xét xử phúc thẩm ngày 29/4/2025 đến ngày 07/5/2025 anh Phan Văn T và chị Đoàn Thị Đ kháng cáo trong thời hạn luật định, nên đủ điều kiện để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: anh Phan Văn T và chị Đoàn Thị Đ khởi kiện yêu cầu anh Ngô Thanh P và bà Lê Thị Mỹ D1 hoàn trả lại cho anh T, chị Đ số tiền 303.000.000 (ba trăm lẻ ba triệu) đồng cả gốc và lãi. Anh P, bà D1 không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của anh T, chị Đ.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của phía nguyên đơn thấy rằng số tiền vay 300.000.000 đồng ngày 05/8/2020 giữa bà D1 và chị Đ, anh T đã được giải quyết bằng Bản án dân sự sơ thẩm số 82/2021/DSDT ngày 28/12/2021 và Bản án dân sự phúc thẩm số 58/2022/DS-PT ngày 26/4/2022, tại Bản án dân sự phúc thẩm Hội đồng xét xử cũng đã xem xét đối với nội dung chuyển khoản ngày 09/9/2020. Lệnh chuyển tiền ngày 09/09/2020 là trả cho những khoản vay khác trước đó giữa chị Đ, anh T và bà D1, không liên quan đến khoản vay 300.000.000 đồng ngày 05/8/2020. Khi chuyển khoản số tiền 500.000.000 đồng ngày 09/9/2020, chị Đ và anh T không lấy lại bản chính giấy nhận nợ hay yêu cầu bà D1 viết biên nhận đã nhận số tiền này, anh chị cũng không có chứng cứ gì khác chứng minh cho việc chuyển khoản số tiền 500.000.000 đồng ngày 09/9/2020 qua tài khoản của anh P để trả số tiền vay 300.000.000 đồng ngày 05/8/2020 và tiền lãi 3.000.000 đồng cho bà D1. Cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thị Đ và anh Phan Văn T đối với anh Ngô Thanh P về việc tranh chấp đòi tài sản là có căn cứ. Anh T, chị Đ kháng cáo không cung cấp được chứng cứ gì mới nên không có căn cứ chấp nhận.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử xét nên chấp nhận. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: do yêu cầu kháng cáo của chị Đoàn Thị Đ và anh Phan Văn T không được chấp nhận nên chị Đ, anh T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm 300.000 đồng anh T, chị Đ đã nộp theo biên lai thu số 003428 ngày 07/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, anh T, chị Đ đã nộp xong án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn của anh Phan Văn T và chị Đoàn Thị Đ; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 59/2025/DS-ST, ngày 29 tháng 4 năm 2025, của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 166 của Bộ luật Dân sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thị Đ và anh Phan Văn T đối với anh Ngô Thanh P về việc tranh chấp đòi lại tài sản.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Đoàn Thị Đ và anh Phan Văn T phải chịu 15.150.000 (mười lăm triệu, một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Khấu trừ tạm ứng án phí 7.575.000 (bảy triệu, năm trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0006932 ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, chị Đ và anh T còn phải nộp thêm 7.575.000 (bảy triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng.

4. Về án phí dân sự phúc thẩm: anh Phan Văn T và chị Đoàn Thị Đ phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm anh T, chị Đ đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0003428 ngày 07 tháng 5 năm 2025 anh T, chị Đ đã nộp xong án phí dân sự phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Phòng KTNV.TAT;
- TAND khu vực 11 - Tây Ninh;
- Thi hành án tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;*(đã ký)*
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

Nguyễn Văn Nam